

Bản án số: 197/2022/HSPT
Ngày: 08/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phước Thanh

Các thẩm phán: Ông Trần Quốc Cường

Ông Đặng Kim Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Văn Thị Mỹ Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Thọ Định, Kiểm sát viên.

Vào ngày 08 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 160/2022/TLPT-HS ngày 09 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Hồ Văn T về tội “*Giết người*”. Do có kháng nghị đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2022/HS-ST ngày 01/4/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: Hồ Văn T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 30 tháng 7 năm 1986 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn T1, xã T2, huyện T3, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Công chức; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc Kor; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn B và bà Hồ Thị Bích L; vợ: Hồ Thị H và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/9/2020 cho đến nay, bị cáo đang giam; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn T: Bà Phạm Thị Hà C, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ công tác: số 108 đường P, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt;

- Người phiên dịch: Ông Hồ Văn S, là người phiên dịch tiếng dân tộc Kor; địa chỉ công tác: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 22/01/2020, qua nói chuyện điện thoại với vợ cũ là chị Đỗ Mỹ L, bị cáo Hồ Văn T biết được anh Nguyễn Dũng C là người yêu của chị L đã cùng về nhà chị L tại thôn Đ1, xã T4, huyện T3, tỉnh Quảng Ngãi. Vì ghen tuông, bị cáo T cho rằng anh C chính là nguyên nhân khiến gia đình bị cáo T đổ vỡ nên bị cáo T nảy sinh ý định đến nhà chị L đánh anh C. Bị cáo T vào nhà lấy 01 con dao dài 34cm; cán dao bằng gỗ tròn dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại, đầu sắc nhọn dài 22cm, rộng 3,5cm và 02 cây sắt vuông dài khoảng 50cm giấu vào ba lô.

Bị cáo T mượn xe mô tô biển kiểm soát 76S1-015.17 của Hồ Văn Biên là em ruột bị cáo T. Khi chuẩn bị đi thì anh Hồ Văn N1 (Sinh năm 1988, ở cùng thôn với bị cáo T) đã xin đi nhờ xe đến thị trấn T5 để lấy loa karaoke. Khi đến thị trấn T5, do loa chưa sửa xong nên bị cáo T bảo anh N1 cùng đi uống cà phê. Bị cáo T điện thoại cho bị cáo Hồ Ka N3 hỏi đang ở đâu, bị cáo N3 nói đang đi huyện B2 lấy tiền công lao động, bị cáo T hẹn bị cáo N3 đến quán cà phê R ở thị trấn T5 để gặp nhau. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, các bị cáo T, N3, X1, U và anh N1 cùng uống cà phê tại quán R, đến khoảng hơn 12 giờ cả năm người cùng đi ăn hủ tiếu. Ăn hủ tiếu xong, bị cáo N3 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76S1-019.47 chở bị cáo T đi đổ xăng tại trạm xăng thị trấn T5.

Tại đây, bị cáo T rủ bị cáo N3 đi đánh anh Nguyễn Dũng C, bị cáo N3 đồng ý và nói để rủ thêm các bị cáo U và X1 cùng tham gia giúp bị cáo T đánh anh C. Sau đó, bị cáo T và N3 quay lại quán hủ tiếu, rồi cả năm người cùng nhau đến quán cà phê Ngọc Hoa Viên ở thị trấn T5. Tại đây, bị cáo N3 rủ các bị cáo U, X1 cùng tham gia đánh anh C giúp T, thì các bị cáo U, X1 đồng ý. Đến khoảng hơn 13 giờ cùng ngày, bị cáo T điều khiển xe mô tô chở anh N1 ngồi phía sau, bị cáo N3 điều khiển xe mô tô chở bị cáo U, bị cáo X1 điều khiển xe mô tô đi một mình, cả nhóm đi đến nhà chị L tại thôn Đông, xã T4, huyện T3. Trên đường đi, bị cáo T mua một giỏ bánh tét rồi đưa cho anh N1 ngồi sau giữ. Khi đến đoạn ngã ba phía dưới nhà chị L khoảng 50m thì cả nhóm dừng xe. Lúc này, bị cáo T cầm giỏ bánh đi bộ cùng với bị cáo N3 đến nhà chị L. Đến trước nhà chị L, bị cáo T bảo bị cáo N3 đứng ngoài đợi. Bị cáo T cầm giỏ bánh đi vào nhà chị L, nhìn thấy anh C và chị L đang ngồi xem điện thoại, bị cáo T đến bàn thờ thắp nhang cho cha của chị L xong thì cùng bị cáo N3 quay ra lại chỗ để xe. Bị cáo T mở ba lô lấy 01 con dao bọc vào giấy giấu bên trong bì nhựa và đưa cho U, X1 mỗi người một thanh sắt rồi nói: Để một mình anh vô nhà L, khi nào anh đánh không lại, gọi bọn em hãy vào. Lúc này cả 04 bị cáo đi đến trước nhà chị L, riêng anh N1 không đi theo mà ngồi tại xe mô tô của bị cáo T. Đến trước nhà chị L thì các bị cáo N3, U và X1 đứng ngoài, bị cáo T cầm dao

một mình đi vào nhà, thấy anh C đang ngồi xem điện thoại, bị cáo T cầm dao ở tay phải chém một nhát từ trên xuống trúng đỉnh đầu trái anh C làm nứt xương sọ đỉnh trái và tiếp tục chém một cái vào người của anh C, anh C đưa tay phải lên đỡ nên bị thương tích ở cổ tay phải. Anh C đứng dậy ôm giữ đẩy bị cáo T ra sân, bị cáo T cầm dao ở tay phải chém tiếp một cái trúng vào cánh tay phải của anh C. Lúc này, anh Đỗ Tiểu L1 (Là em ruột của chị L) ở nhà dưới nghe anh C la thì chạy lên, thấy anh C bị thương tích thì cùng anh C ôm giữ bị cáo T. Bị anh C và L1 ôm giữ, bị cáo T kêu các bị cáo U, X1 vào đánh anh C và L1. Các bị cáo U, X1 cầm thanh sắt xông vào đánh nhiều cái vào tay và người của anh C và L1. Bị cáo U cầm thanh sắt đánh 01 cái trúng vào vùng sau gáy (Vùng cổ) của anh C làm anh C bị choáng ngã xuống đất, anh L1 tiếp tục ôm giữ bị cáo T, bị cáo T cầm dao ở tay phải chém vào chân trái của anh C. Lúc này, nghe chị L kêu cứu, Hồ Văn Tý ở gần nhà chị L chạy đến giật lấy dao của bị cáo T. Thấy có nhiều người chạy đến nhà chị L thì các bị cáo N3, U, X1 bỏ chạy xuống ngã ba dưới nhà chị L, anh N1 đang đứng ở xe mô tô của bị cáo T, nghe tiếng kêu cứu và thấy nhiều người dân kéo ra, anh N1 sợ bị đánh nên khi thấy chìa khóa xe mô tô của bị cáo T vẫn đang cắm ở ổ khóa xe thì nổ máy xe bỏ chạy. Bị cáo U chạy ra thấy anh N1 đang điều khiển xe bỏ chạy thì chạy đến rồi nhảy lên ngồi ở sau xe để anh N1 chở đi, bị cáo N3 cũng lấy xe mô tô của mình chạy về hướng thị trấn T5, riêng bị cáo X1 bỏ lại xe mô tô chạy bộ, trong lúc bỏ chạy các bị cáo U và X1 đã vứt bỏ hai thanh sắt vuông dùng để đánh anh C. Anh C được người dân dìu ra trước đường nhà chị L ngồi để chờ đưa đi cấp cứu thì bị cáo T tiến lại gần dùng chân đạp một cái vào vùng bụng của anh C rồi bỏ đi về hướng T5. Bị cáo T điện thoại gọi bị cáo N3 quay lại đón. Bị cáo N3 chờ bị cáo T đi một đoạn thì bị cáo X1 điện thoại cho bị cáo T quay lại đón. Cả ba về đến thôn Ka Kinh, xã T4, huyện T3 thì gặp anh N1 và bị cáo U đang đợi rồi cả nhóm đi về T2. Anh C được người dân đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi.

Kết luận giám định tư pháp:

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 19/TgT đối với Nguyễn Dũng C, ngày 04/02/2020, Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Ngãi kết luận:

- Nứt xương sọ đỉnh trái: 10%.
 - 01 vết thương cánh tay phải kt(10x0,1)cm: 1,80%.
 - 01 vết thương cẳng chân trái kt(6x0,1)cm: 1,76%.
 - 01 vết thương đỉnh đầu trái kt(5x0,1)cm: 0,86%.
 - 01 vết thương cổ tay phải kt(3x0,1)cm; 0,85%.
- Tổng cộng là 15,27%, làm tròn số là 15%.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15% (Mười lăm phần trăm).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2022/HS-ST ngày 01/4/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã quyết định:

Tuyên bố: bị cáo Hồ Văn T phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 17; khoản 1 Điều 54; khoản 3 Điều 57; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn T 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (04/9/2020).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 14 tháng 4 năm 2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định kháng nghị số 374/QĐ-VKS ngày 14/4/2022; đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo Hồ Văn T.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

+ Đại diện Viện kiểm sát cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị HĐXX cấp phúc thẩm chấp nhận Quyết định kháng nghị số 374/QĐ-VKS ngày 14/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi và tăng hình phạt đối với bị cáo Hồ Văn T.

+ Bị cáo Hồ Văn T khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã quy kết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hồ Văn T khai nhận do nghi ngờ bị hại Nguyễn Dũng C là nguyên nhân dẫn đến bị cáo và vợ ly hôn nên vào ngày 22/01/2020, bị cáo T đã chuẩn bị 01 con dao (dài 34cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 22cm, phần rộng nhất của lưỡi dao rộng 3,5cm, lưỡi dao có đầu mũi sắc nhọn) và 02 thanh sắt vuông dài khoảng 50cm giấu vào ba lô. Sau đó, bị cáo T rủ bị cáo Hồ Ka N3 đi đánh anh C; bị cáo N3 đồng ý và bị cáo N3 rủ thêm các bị cáo Hồ Văn U, Hồ Văn X1 cùng tham gia. Trước khi đánh, bị cáo T cầm dao và đưa cho U và X1, mỗi người 01 thanh sắt. Khi gặp bị hại Nguyễn Dũng C, bị cáo T dùng dao là hung khí nguy hiểm chém vào vùng đỉnh đầu và vào người anh C; khi bị cáo T bị anh Đỗ Tiểu L1 ôm giữ thì các bị cáo U, X1 liền lao vào

dùng cây sắt đánh anh C; bị cáo T tiếp tục dùng dao chém vào chân anh C khi anh C ngã xuống đất.

Lời khai nhận của bị cáo Hồ Văn T phù hợp với lời khai của người bị hại Nguyễn Dũng C, phù hợp với lời khai của các bị cáo Hồ Ka N3 , Hồ Văn U và Hồ Văn X1, phù hợp với biên bản sự việc lập ngày 22/01/2020 và phù hợp với bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 19/TgT ngày 04/02/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ngãi kết luận anh C bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 15%, cùng các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Do đó, HĐXX cấp phúc thẩm có đủ căn cứ để kết luận: Hành vi của bị cáo Hồ Văn T đã phạm vào tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là có căn cứ và đúng người và đúng tội.

[2] Xét Quyết định kháng nghị số 374/QĐ-VKS ngày 14/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi:

Hành vi của bị cáo T và đồng phạm mang tính chất đặc biệt nghiêm trọng, gây hoang mang lo lắng và bức xúc cho xã hội. Bên cạnh đó, trước khi thực hiện hành vi gây ra thương tích, bị cáo Hồ Văn T chuẩn bị hung khí và rũ rề các đồng phạm tham gia đánh chém bị hại Nguyễn Dũng C nên là người khởi xướng vụ án và khi thực hiện hành vi gây ra thương tích, bị cáo Hồ Văn T thể hiện là người có vai trò thực hành tích cực nhất như Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá, nhận định là có căn cứ và phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo T phải bị xử phạt nghiêm để cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo Hồ Văn T có nhân thân tốt; trước khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người dân tộc thiểu số và là công chức có quá trình công tác xuất sắc được UBND huyện Tây Trà tặng thưởng nhiều giấy khen; trong quá trình điều tra, tuy tố và xét xử bị cáo khai báo thành khẩn, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại, thể hiện sự ăn năn hối cải và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt là có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hơn nữa, bị cáo gây thương tích cho bị hại với tỉ lệ tổn thương cơ thể với mức tỉ lệ là 15% nên bị cáo đủ điều kiện được áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự. Đồng thời, trường hợp phạm tội của bị cáo Hồ Văn T thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 15 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự quyết định xử phạt bị cáo Hồ Văn T 04 (*Bốn*) năm tù là phù hợp và đúng pháp luật. Cho nên, HĐXX cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Hồ Văn T của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận Quyết định kháng nghị số 374/QĐ-VKS ngày 14/4/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi và giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 17; khoản 1 Điều 54; khoản 3 Điều 57; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn T 04 (*bốn*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (04/9/2020).

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Hồ Văn T không phải chịu án phí phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Phước Thanh